

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 và 85 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 95/2025/TLST-VHNGĐ ngày 17/02/2025 của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Phạm Hồng V, sinh năm 1989

HKTT: 74 V, phường T, quận H, Tp ..

- Bà Nguyễn Hồng H, sinh năm 1991

HKTT: 235 H, Phường A, quận P, Tp ..

Địa chỉ: B H, Phường A, quận P, Tp ..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 12 do Ủy ban nhân dân Phường A (nay là Ủy ban nhân dân Phường A1), quận P, Tp . cấp ngày 03/5/2018 thì có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa ông Phạm Hồng V và bà Nguyễn Hồng H là hợp pháp. Ông V và bà H cùng yêu cầu ly hôn.

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ việc là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (10/3/2025), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: ông Phạm Hồng V và bà Nguyễn Hồng H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 12 do Ủy ban nhân dân Phường A (nay là Ủy ban nhân dân Phường A1), quận P, Tp . cấp ngày 03/5/2018 hết hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: Có 01 con chung là trẻ Phạm Hồng M, sinh ngày 17/6/2018 (nữ). Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Hồng H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ M. Các bên tự thỏa thuận về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được phép cản trở họ thực hiện quyền này.

Vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

- Tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Những vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

2. Lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông Phạm Hồng V và bà Nguyễn Hồng H phải chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0055281 ngày 14/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Phú Nhuận. Ông V và bà H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Đương sự;

- VKSND Q.Phú Nhuận;
- CCTHA DS Q.Phú Nhuận;
- UBND P.11, Q.Phú Nhuận;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Minh Thúy